

Ngày 14 tháng 05 năm 2025

BÁO CÁO
CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH
ĐỘNG NĂM 2025

Kính gửi: UBND thị xã Đức Phổ

I. Công tác chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã		Tổng cộng
		Số xã thực hiện/ Tổng số xã	Số lượng	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai tháng hành động	Có	1	
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai	Không	0	
3	Hội nghị tổng kết	Không	0	

II. Thông tin, truyền thông:

TT	Tên hoạt động	Số lượng	Ghi chú
1	Nói chuyện/Hội thảo	0	
2	Tập huấn	0	
3	Phát thanh loa đài	10 phút/lần x 10 lần	
4	Truyền hình	0	
5	Báo viết	0	
6	Băng rôn, khẩu hiệu	0	
7	Tranh áp - phích	0	
8	Tờ gấp	0	
9	Hoạt động khác (ghi rõ)	0	
9.1			
9.2			

III. Thanh tra, kiểm tra :

1. Việc tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra
Số lượng 10 người, số đoàn : 1
Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra : 14

Bảng 1: Kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Nội dung	Sản xuất TP	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD TẮĐP	Cộng
1	Tổng số cơ sở	33	44	31	110	218
2	Số cơ sở được thanh, kiểm tra	4	6	0	4	14
	Số CS đạt (SL)	3(75%)	4(67%)	0	3(75%)	10(75%)
	Số CS vi phạm (SL)	1(25%)	2(33%)	0	1(25%)	4(25%)
3	Xử lý vi phạm	Nhắc nhở	Nhắc nhở		Nhắc nhở	Nhắc nhở
3.1	Phạt tiền:					
	Số cơ sở					
	Tiền phạt (đồng)					
3.2	Xử lý bổ xung					
a	Tước quyền sử dụng GCN					
	Giấy CN CS đủ điều kiện ATTP					
	Giấy chứng nhận GMP					
	Giấy tiếp nhận bản đăng ký công bố SP					
	Giấy XNQC					
b	Đình chỉ hoạt động					
c	Tịch thu tang vật					
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng)					
	Buộc thu hồi					
	Buộc tiêu hủy					
	Khác (ghi rõ)	1	2		1	4
4	Xử lý khác					
4.1	Đình chỉ lưu hành					
4.2	Chuyển cơ quan điều tra					

III. Kiểm nghiệm

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu				
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu đạt		Số mẫu không đạt	
			n	%	n	%
1	Tổng số xét nghiệm tại labo					

1.1	Hóa lý			
1.2	Vi sinh			
2	Xét nghiệm nhanh			
	Hóa lý(Tổng số mẫu)			
	Vi sinh(Tổng số mẫu)			

IV. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		Số liệu năm nay	Số liệu năm trước	
1	Số vụ	0	0	0
2	Số mắc (người)	0	0	0
3	Số tử vong (Người)	0	0	0
4	Số vụ ≥ 30 người mắc (vụ)	0	0	0
5	Nguyên nhân (vụ)	0	0	0
	- Vi sinh	0	0	0
	- Hóa học	0	0	0
	- Độc tố tự nhiên			
	- Không xác định	0	0	0
Cộng		0	0	0

V. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....

VI. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

- Nhận thức của các cơ sở thực phẩm về chấp hành quy định thủ tục hành chính ngày một tốt hơn. Phần lớn các cơ sở đã được tham gia tập huấn kiến thức ATTP.

2. Khó khăn:

- Ý thức chấp hành pháp luật của một số người dân chưa cao, một số trường hợp vì lợi nhuận đã không thực hiện tốt các quy định của pháp luật về

vệ sinh an toàn thực phẩm như: Thiếu giấy khám sức khỏe, nhập hàng ko rõ nguồn gốc xuất xứ, cách bảo quản thực phẩm chưa đúng quy định, không găng tay, khẩu trang...

3. Đề xuất, kiến nghị:

Ngành cấp trên cung cấp thêm các tờ rơi, tranh tuyên truyền về VSATTP để phục vụ tốt hơn trong công tác truyền thông.

Nơi gửi:

- UBND thị xã Đức Phổ;
- Văn phòng HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Minh Sang